TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HS-ST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huê và bà Trần Thị Kia.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 07/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Tấn Đ** (Tên gọi khác: Bé), sinh ngày 09/8/1990 tại An Khê, Gia Lai; nơi ĐKHKTT: Thôn A1, xã XA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Tổ T, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình T và bà Huỳnh Thị Đ1; có vợ Bùi Thị Vi A và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2019, đến ngày 07/6/2019 tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. **Hà Thị T** (Tên gọi khác: Ngọc) sinh ngày 29/7/1987 tại LC, Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: Thôn NG, xã NH, huyện CM, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Tổ T, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị K; có chồng Nguyễn Chí T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2019, đến ngày 07/6/2019 tạm giam cho đến nay; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Phạm Tuấn A, sinh năm 1971; trú tại: Tổ M5, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Hà Văn Đ2, sinh năm 1993; nơi ĐKHKTT: Thôn CB, xã QH, huyện LC, tỉnh Thanh Hòa; chỗ ở hiện nay: Tổ B, phường AT, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

3. Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1997; trú tại: Tổ N, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thị T và Vũ Tấn Đ có quan hệ tình cảm, cùng thuê nhà trọ của ông Nguyễn Văn X ở Tổ T, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai chung sống với nhau như vợ chồng và cùng sử dụng chung ma túy. Sáng ngày 29/5/2019, Đ hỏi T và lấy số tiền 2.000.000đ để mua ma túy, Đ dùng điện thoại di động Samsung sim số 09776997xx, gọi cho một người đàn ông không rõ lai lịch và mua ma túy hết số tiền này. Đ mang toàn bộ số ma túy vừa mới mua được về cất giấu trong phòng ngủ của T và Đ. Đến khoảng 14 giờ cung ngày, T lấy 01 tép ma túy ra định sử dụng thì có Phạm Tuấn A đến, T cầm ma túy trên tay ra mở cửa, thì cùng lúc này Công an thị xã AK vào kiểm tra, T ném tép ma túy đang cầm trên tay xuống mương nước ngay cạnh nhà trọ. Tiến hành kiểm tra nhà trọ thì phát hiện tại phòng ngủ của T và Đ có 12 tép ma túy và dụng cụ để sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã AK đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, khám nghiệm hiện trường. Thu giữ tang vật gồm: 13 (Mười ba) gói nilon bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; 01 bình gas mini hiệu Blue Star màu đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 10cm; 01 cân điện tử mini; 01 chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa màu trắng; 01 bì nilon màu trắng đã bị cắt; 04 ống hút nhựa màu trắng; 01 bì nilon màu đỏ; 02 quẹt gas, trên quẹt gas có số 555; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, Imel 1: 355726096912259, có gắn sim số 09359307xx (của T); 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen bị nứt vỡ màn hình có số Imel: 357625081864467, điện thoại có gắn 02 sim, sim 1 số 09050888xx, sim 2 số 09776997xx (của Đ); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng có sim số 08680235xx, số Imel: 354478092144310 (của Tuấn A); Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.100.000đ; 01 xe môtô 77H1-407.xx hiệu Wave α màu trắng đen (Ngày 07/10/2019, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe môtô 77H1-407.xx cho chị Phạm Thị Thu Th).

Tại Kết luận giám định số: 408/KLGĐ ngày 06/6/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Toàn bộ chất màu trắng tinh thể

trong 13 (Mười ba) gói nilon, trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,4942 gam (hoàn trả lại sau khi giám định là 3,1580 gam).

Trong quá trình điều tra:

- Phạm Tuấn A khai: Sáng ngày 29/5/2019, Tuấn A dùng điện thoại điện hỏi T và Đ mua 01 tép ma túy với giá 1.500.000đ, đưa trước 900.000đ còn nợ lại 600.000đ. Sau khi dùng hết ma túy, lúc 14 giờ cùng ngày, Tuấn A đến nhà trọ của T và Đ để trả 600.000đ và tiếp tục mua ma túy. Tép ma túy mà T ném xuống mương nước khi bị bắt quả tang là T mang ra để bán cho Tuấn A.

- Ban đầu Vũ Tấn Đ và Hà Thị T khai: Sáng ngày 29/5/2019, Đ lấy 2.000.000đ để đi mua ma túy về sử dụng chung cho cả hai và bán lại nhằm kiếm lời, định bán ma túy cho Phạm Tuấn A thì bị bắt, nhưng sau đó không thừa nhận có hành vi bán ma túy cho Tuấn A. Ngoài lời khai của Phạm Tuấn A, không còn chứng cứ nào khác chứng minh hành vi bán trái phép chất ma túy của Đ và T nên không đủ căn cứ xử lý đối với Đ và T về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK đã truy tố các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tấn Đ từ 42 tháng đến 48 tháng tù; xử phạt bị cáo Hà Thị T từ 36 đến 42 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 13 gói nilon tinh thể màu trắng được bỏ vào bì thư niêm phong theo quy định; 01 bình gas mini hiệu Blue Star; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 cân điện tử mini màu trắng đen; 01 chai nhựa có nắp màu vàng trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa màu trắng; 04 ống hút nhựa màu trắng; 01 bì nilon màu đỏ; 02 quẹt gas, trên quẹt gas có số 555; 01 bì nilon màu trắng đã cắt nham nhở 01 nửa; sim số 09776997xx và sim số 09050888xx.

+ Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen bị nứt vỡ màn hình có số Imel: 357625081864467.

+ Trả lại cho Hà Thị T: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, Imel 1: 355726096912259, sim số 09359307xx và số tiền 1.100.000đ. Trả lại cho Phạm Tuấn A: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng số Imel: 354478092144310, sim số 08680235xx và số tiền 1.000.000đ.

- Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã AK, Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 29/5/2019, tại nhà trọ thuộc Tổ T, phường AP, thị xã AK, tỉnh Gia Lai, các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T đã có hành vi tàng trữ 3,4942 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã AK phát hiện bắt quả tang và thu giữ. Phạm Tuấn A khai rằng có đến mua ma túy của các bị cáo để sử dụng, nhưng các bị cáo không thừa nhận và cũng không có chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi bán trái phép chất ma túy của Đ và T nên không đủ căn cứ xử lý về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó, hành vi của các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T đã ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo nên không phải là trường hợp phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này, Vũ Tấn Đ đóng vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê Hà Thị T mua ma túy về cất giấu để sử dụng và trực tiếp đi mua ma túy. Hà Thị T là người đồng

phạm với vai trò giúp sức để Vũ Tấn Đ mua ma túy về cất giấu sử dụng chung. Hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, với tổng trọng lượng 3,4942 gam của các bị cáo là nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm, trong đó bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo T.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Quá trình điều tra chỉ xác định được các bị cáo mua ma túy về sử dụng, không có thu lợi bất chính nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Đối với: 13 gói nilon chứa tinh thể có tổng trọng lượng 3,1580 gam, loại Methamphetamine, sau khi giám định được niêm phong trong bì thư công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai; 01 bình gas mini hiệu Blue Star màu đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 10cm; 01 cân điện tử mini màu trắng đen; 01 chai nhựa có nắp màu vàng trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa màu trắng; 04 ống hút nhựa màu trắng; 01 bì nilon màu đỏ; 02 quẹt gas, trên quẹt gas có số 555; 01 bì nilon màu trắng đã cắt nham nhở 01 nửa; sim số 09776997xx và sim số 09050888xx, xét tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen bị nứt vỡ màn hình có số Imel: 357625081864467 (thu của Vũ Tấn Đ), xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7.3] Đối với: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, Imel 1: 355726096912259, sim số 09359307xx và số tiền 1.100.000đ (thu của Hà Thị T); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng số Imel: 354478092144310, sim số 08680235xx và số tiền 1.000.000đ (thu của Phạm Tuấn A). Đây là các tài sản riêng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Hà Thị T và Phạm Tuấn A, nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền của T để bảo đảm cho việc thi hành phần án phí.

[7.4] Đối với: 01 xe mô tô 77H1-407.xx hiệu Wave α là tài sản của chị Phạm Thị Thu Th, bị cáo Hà Thị T thuê xe của chị Th để làm phương tiện đi lại, nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô 77H1-407.xx cho chị Phạm Thị Thu Th là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, các Điều 38, Điều 47 Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Vũ Tấn Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 29/5/2019).

3. Xử phạt bị cáo Hà Thị T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 29/5/2019).

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 13 (Mười ba) gói nilon chứa tinh thể có khối lượng 3,1580gam, loại Methamphetamine, còn lại sau khi giám định được niêm phong trong bì thư công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai; 01 bình gas mini hiệu Blue Star màu đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 10cm; 01 cân điện tử mini màu trắng đen; 01 chai nhựa có nắp màu vàng trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống nhựa màu trắng; 04 ống hút nhựa màu trắng; 01 bì nilon màu đỏ; 02 quẹt gas, trên quẹt gas có số 555; 01 bì nilon màu trắng đã cắt nham nhở 01 nửa; sim số 09776997xx và sim số 09050888xx.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen bị nứt vỡ màn hình có số Imel: 357625081864467.

- Trả lại cho Hà Thị T: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, Imel 1: 355726096912259, sim số 09359307xx và số tiền 1.100.000đ, nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để bảo đảm cho việc thi hành phần án phí.

- Trả lại cho Phạm Tuấn A: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng số Imel: 354478092144310, sim số 08680235xx và số tiền 1.000.000đ.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 giữa Công an thị xã AK và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Vũ Tấn Đ và Hà Thị T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (29/11/2019), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

xét xử phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã AK;
- Công an thị xã AK;
- Chi cục THADS thị xã AK;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông